

Số 426 /CV-TST

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 07 năm 2019

V/v: Giải trình nguyên nhân biến động lợi
nhuận quý 2/2019 so với cùng kỳ năm trước.

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**

Tên công ty: CTY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM

Địa chỉ : 102 Nguyễn Đình Chiểu, P.Đakao, Q1, TP.HCM

Mã chứng khoán: VPS

Thực hiện theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính
hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất quý 2/2019 (chưa kiểm toán) của Công
ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam;

Chúng tôi xin giải trình về trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất quý 2/2019 thay đổi hơn 10% so với
Báo cáo cùng kỳ năm trước, như sau:

SỐ LIỆU BÁO CÁO RIÊNG

Chỉ tiêu	BCTC RIÊNG			
	Kỳ này	Kỳ trước	CHÊNH LỆCH	
			GIÁ TRỊ	%
Doanh thu	174,462,789,508	181,730,554,428	-7,267,764,920	-4.2%
Giảm trừ	6,742,835,035	11,011,607,029	-4,268,771,994	-63.3%
Doanh thu thuần	167,719,954,473	170,718,947,399	-2,998,992,926	-1.8%
Giá vốn	123,023,053,133	129,406,959,272	-6,383,906,139	-5.2%
Lãi gộp	44,696,901,340	41,311,988,127	3,384,913,213	7.6%
Doanh thu HĐ tài chính	1,478,659,651	5,466,991,283	-3,988,331,632	-269.7%
Chi phí tài chính	4,686,752,752	4,916,716,743	-229,963,991	-4.9%
Chi phí bán hàng	25,357,282,488	20,687,985,600	4,669,296,888	18.4%
Chi phí quản lý	11,175,642,107	8,054,705,748	3,120,936,359	27.9%
LN thuần từ HĐKD	4,955,883,644	13,119,571,319	-8,163,687,675	-164.7%
Tổng LN sau thuế	3,966,193,612	11,354,608,605	-7,388,414,993	-186.3%



SỐ LIỆU BÁO CÁO HỢP NHẤT

Chỉ tiêu	BCTC HỢP NHẤT			
	Kỳ này	Kỳ trước	CHÊNH LỆCH	
			GIÁ TRỊ	%
Doanh thu	183,433,859,218	195,368,691,113	-11,934,831,895	-6.5%
Giảm trừ	6,742,835,035	11,011,607,029	-4,268,771,994	-63.3%
Doanh thu thuần	176,691,024,183	184,357,084,084	-7,666,059,901	-4.3%
Giá vốn	128,726,481,498	138,281,255,171	-9,554,773,673	-7.4%
Lãi gộp	47,964,542,685	46,075,828,913	1,888,713,772	3.9%
Doanh thu HĐ động tài chính	1,649,193,858	4,396,960,939	-2,747,767,081	-166.6%
Chi phí tài chính	2,724,302,664	2,407,818,211	316,484,453	11.6%
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	-2,200,089,707	-3,490,199,460	1,290,109,753	-58.6%
Chi phí bán hàng	25,491,667,370	20,932,370,730	4,559,296,640	17.9%
Chi phí quản lý	12,666,018,579	11,696,559,581	969,458,998	7.7%
LN thuần từ HĐKD	6,531,658,223	11,945,841,870	-5,414,183,647	-82.9%
Tổng LN sau thuế	6,666,072,072	12,066,679,752	-5,400,607,680	-81.0%

Một số nguyên nhân chủ yếu làm cho lợi nhuận quý 2.2019 giảm so với cùng kỳ:

1. Quý 2 năm 2019, giá nông sản giảm làm ảnh hưởng khả năng tái đầu tư của nông dân, sản lượng thuốc bảo vệ thực vật tiêu thụ chậm, tồn kho ở hệ thống đại lý khá nhiều làm doanh thu quý 2.2019 của Công ty giảm 4.2% (báo cáo riêng) và 6.5% (báo cáo hợp nhất) so với cùng kỳ.
2. Cơ cấu sản phẩm kinh doanh trong quý 2 khá tốt mang lại cho Công ty tỷ lệ lợi nhuận gộp cao hơn so với cùng kỳ, tuy nhiên điều kiện kinh doanh khó khăn làm cho chi phí bán hàng và chi phí quản lý tăng hơn so với cùng kỳ.
3. Kết quả kinh doanh từ đơn vị liên doanh của Công ty không tốt, khoản lỗ tuy có giảm hơn so với quý 1.2018, nhưng cũng khá lớn và tác động đến kết quả kinh doanh của Công ty trong kỳ báo cáo.

Trân trọng cảm ơn.

- Như trên;
- Lưu HC, TCKT.


TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thân